

Số: /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2026 (đợt 1)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản ngày 11/12/2025;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/07/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản; Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản; Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 1626/QĐ-TTg ngày 15/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại Khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1686/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1388/QĐ-TTg ngày 27/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh, bổ sung khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Hội nghị giao ban tuần 03 (Thông báo số 154-TB/TU ngày 13/01/2026 của Văn phòng Tỉnh ủy);

Căn cứ Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 291/TTr-SNNMT ngày 03 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2026 (đợt 1) đối với 02 khu vực mỏ khoáng sản nhóm II.

(Có Kế hoạch chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải công khai Kế hoạch này trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh chậm nhất 12 ngày làm việc kể từ ngày ký.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chuẩn bị hồ sơ, tài liệu và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các khu vực khoáng sản đã nêu tại Điều 1 theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

3. Giao Sở Tài chính tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Tài chính, Xây dựng, Công thương, Thuế tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Lý Thường Kiệt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thanh Lâm và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- VPUBND tỉnh: Lãnh đạo Văn phòng;
- Các sở: Tài chính, Xây dựng, Công Thương, Tư pháp;
- Công an tỉnh;
- Thuế tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường Lý Thường Kiệt;
- UBND xã Thanh Lâm;
- Trung tâm Thông tin - Công báo;
- Lưu: VT, VP3, VP8, VP5.

(để b/c)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Anh Chức

KẾ HOẠCH**Đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn
tỉnh Ninh Bình năm 2026 (đợt 1)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)*

Thực hiện quy định của Luật Địa chất và khoáng sản năm 2024; Luật số 147/2025/QH15 ngày 11/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản; Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản; Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/07/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản; Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh năm 2026 (đợt 1) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**1. Mục đích**

- Nhằm đổi mới cơ chế quản lý hoạt động khoáng sản phù hợp với cơ chế kinh tế thị trường, đúng theo quy định của Luật Địa chất và Khoáng sản, Luật Đấu giá tài sản.

- Nhằm quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý, tiết kiệm khoáng sản, phát huy tiềm năng khoáng sản, thu hút đầu tư khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, góp phần tăng nguồn thu cho ngân sách của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các khu vực khoáng sản được lựa chọn để đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải phù hợp với Phương án bảo vệ, thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh trong Quy hoạch tỉnh Hà Nam (cũ) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1686/QĐ-TTg ngày 26/12/2023; phù hợp với Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1626/QĐ-TTg ngày 15/12/2023; phù hợp với Phương án quản lý về địa chất và khoáng sản trong Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được UBND tỉnh Ninh Bình phê duyệt tại Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; nằm ngoài Quy hoạch lâm nghiệp quốc

gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024.

- Thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo đúng quy định của Luật Địa chất và Khoáng sản, Luật Đấu giá tài sản và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Việc tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải đảm bảo tính minh bạch, công khai, liên tục, bình đẳng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

II. NỘI DUNG

1. Số lượng các khu vực đưa vào đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2026 (đợt 1) gồm 02 mỏ khoáng sản nhóm II (có phụ lục kèm theo).

1.1. Mỏ đá vôi T34 núi Mỏ Bo, xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm nay là xã Thanh Lâm, tỉnh Ninh Bình.

- Loại khoáng sản: Đá vôi làm vôi

- Vị trí: xã Thanh Lâm, tỉnh Ninh Bình

- Diện tích khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản: 9,63 ha đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 1626/QĐ-TTg ngày 15/12/2023 (*Stt 6 mục V tỉnh Hà Nam, phụ lục V, trang 136*); Quyết định số 1686/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*Stt 5 mục A, phụ lục XX và trong Báo cáo thuyết minh quy hoạch tỉnh Hà Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, mục II. Phương án, bảng 153. Danh mục các khu vực khoáng sản quy hoạch thăm dò, khai thác các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng tỉnh Hà Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, stt 6 trang 871*) và được UBND tỉnh Ninh Bình phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; nằm ngoài Quy hoạch lâm nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ; không thuộc khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản được phê duyệt tại Quyết định số 1388/QĐ-TTg ngày 27/06/2025 của Thủ tướng Chính phủ; không chồng lấn với các dự án khác. Chưa được cấp phép thăm dò, phê duyệt trữ lượng mỏ.

- Trữ lượng tài nguyên cấp 334a (dự báo): 13.800.000 tấn.

- Diện tích tuyến đường dự kiến kết nối vào khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản: khoảng 1,05 ha

- Diện tích các công trình phục vụ cho hoạt động khai thác khoáng sản gắn với khu vực khai thác khoáng sản: dự kiến 1,49 ha.

- Điều kiện khai thác và kết nối hạ tầng: khai thác theo phương pháp khai thác lộ thiên; hạ tầng từ khu vực mỏ được kết nối với tuyến đường dùng chung tại Thung Dục với chiều dài khoảng 1,0 km, để tiếp tục kết nối với tuyến đường ĐT495B, đảm bảo kết nối giao thông và tuân thủ đúng với các quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng hiện hành.

- Hiện trạng sử dụng đất của khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Đất đồi núi chưa sử dụng, đất rừng phòng hộ.

1.2. Mỏ đá vôi Thung Canh Nội 1, xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng nay là phường Lý Thường Kiệt, tỉnh Ninh Bình

- Loại khoáng sản: Đá vôi làm vôi

- Vị trí: phường Lý Thường Kiệt, tỉnh Ninh Bình

- Diện tích khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản: 32,45 ha đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 1626/QĐ-TTg ngày 15/12/2023 (*Stt 13 mục V tỉnh Hà Nam, phụ lục V, trang 137*) và Quyết định số 1686/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*Stt 5 mục A, phụ lục XX và trong Báo cáo thuyết minh quy hoạch tỉnh Hà Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, mục II. Phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên trên địa bàn tỉnh, bảng 153. Danh mục các khu vực khoáng sản quy hoạch thăm dò, khai thác các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng tỉnh Hà Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, stt 13 trang 871*) và được UBND tỉnh Ninh Bình phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; nằm ngoài Quy hoạch lâm nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ; không thuộc khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản được phê duyệt tại Quyết định số 1388/QĐ-TTg ngày 27/06/2025 của Thủ tướng Chính phủ, không chồng lấn với các dự án khác. Chưa được cấp phép thăm dò, phê duyệt trữ lượng mỏ.

- Trữ lượng tài nguyên cấp 334a (dự báo): 47.580.000 tấn.

- Diện tích tuyến đường dự kiến kết nối vào khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản: khoảng 2,96 ha.

- Diện tích các công trình phục vụ cho hoạt động khai thác khoáng sản gắn với khu vực khai thác khoáng sản: dự kiến 7,45 ha.

- Điều kiện khai thác và kết nối hạ tầng: khai thác theo phương pháp khai thác lộ thiên; hạ tầng từ khu vực mỏ được kết nối với tuyến đường vào khu vực các công trình quân sự của tỉnh với chiều dài khoảng 254 m, để tiếp tục kết nối

với tuyến đường dân sinh đảm bảo kết nối giao thông và tuân thủ đúng với các quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng hiện hành.

- Hiện trạng sử dụng đất của khu vực mỏ: Đất rừng phòng hộ.

2. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: theo Điều 40 Luật Đấu giá tài sản.

- Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

3. Thời gian và trình tự thực hiện

3.1. Thời gian thực hiện

Thời gian thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản Quý II năm 2026, trường hợp trong Quý II năm 2026 chưa thực hiện đấu giá thành công thì tiếp tục thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong Quý III, IV năm 2026.

3.2. Trình tự thực hiện

3.2.1. Thông báo và đăng tải công khai Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải công khai Kế hoạch này trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh chậm nhất 12 ngày làm việc kể từ ngày ký.

3.2.2. Xác định giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước

Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xác định giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3.2.3. Lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

- Xây dựng tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá, thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia theo quy định.

- Thông báo công khai việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trên Trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Cổng Đấu giá tài sản quốc gia ít nhất 03 ngày làm việc trước ngày hết hạn nộp hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

- Tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia và tiến hành đánh giá, chấm điểm lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo quy định.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo công khai kết quả lựa chọn trên Trang thông tin điện tử của Sở và Cổng Đấu giá tài sản quốc gia.

3.2.4. Lập và trình phê duyệt hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Sở Nông nghiệp và Môi trường lập và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

3.2.5. Thông báo đăng tải thông tin về phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải thông báo công khai 02 lần trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia, mỗi lần cách nhau ít nhất 02 ngày và ít nhất một lần trên báo in hoặc báo hình của trung ương hoặc tỉnh nơi có tài sản đấu giá.

3.2.6. Tiếp nhận và bán hồ sơ đấu giá, xét chọn hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản

- Tiếp nhận và bán hồ sơ tham gia đấu giá: Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bán hồ sơ tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong giờ hành chính, liên tục kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến trước ngày mở phiên đấu giá 15 ngày.

- Xét chọn hồ sơ tham gia đấu giá: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn tiếp nhận hồ sơ, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bàn giao hồ sơ tham gia đấu giá cho Sở Nông nghiệp và Môi trường (đại diện cho bên có tài sản đấu giá). Sở Nông nghiệp và Môi trường bàn giao hồ sơ cho Tổ liên ngành xét duyệt hồ sơ tham gia đấu giá. Sau khi có kết quả xét chọn hồ sơ tham gia đấu giá, Tổ liên ngành xét duyệt hồ sơ tham gia đấu giá chuyển danh sách người đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá, người không đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để thông báo cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày mở phiên đấu giá. Chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày mở phiên đấu giá, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thông báo riêng bằng văn bản cho từng người tham gia đấu giá về việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá.

- Thông báo và niêm yết thông tin đấu giá:

Sở Nông nghiệp và Môi trường, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện niêm yết, đăng tải công khai Quy chế đấu giá tài sản tại trụ sở cơ quan, trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, nơi tổ chức phiên đấu giá và trên Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, Cổng Đấu giá tài sản quốc gia đồng thời thông báo công khai về thời gian, địa điểm và các thông tin liên quan đến phiên đấu giá; thời điểm khảo sát thực địa khu vực đấu giá; thời gian nộp phí tham gia đấu giá và tiền đặt trước cho tổ chức, cá nhân được tham gia phiên đấu giá trước khi tiến hành phiên đấu giá.

3.2.7. Tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản

- Tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy chế đấu giá được tổ chức hành nghề đấu giá tài sản xây dựng và ban hành.

- Cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản chỉ được tiến hành khi có ít nhất 02 tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia.

- Phê duyệt kết quả đấu giá:

+ Tổ chức đấu giá tài sản ghi kết quả đấu giá tài sản vào sổ đăng ký đấu giá tài sản và chuyển kết quả đấu giá tài sản, biên bản đấu giá, danh sách tổ chức, cá nhân trúng đấu giá cho Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá.

+ Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hồ sơ phê duyệt kết quả trúng đấu giá, trong thời gian không quá 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ do tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chuyển.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt, công nhận kết quả trúng đấu giá, trong thời gian không quá 08 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt kết quả trúng đấu giá.

4. Kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách nhà nước

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2026 (đợt 1).

- Thông báo và đăng tải công khai kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2026 (đợt 1).

- Lập dự toán kinh phí tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản đề nghị Sở Tài chính thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xác định giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước cho các khu vực khoáng sản đưa ra đấu giá, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Xây dựng tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản; thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản; tổ chức lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để tổ chức cuộc đấu giá theo kế hoạch được phê duyệt; ký hợp đồng với đơn vị được lựa chọn để tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan lập và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hồ sơ tham gia đấu giá; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Tổ liên ngành xét chọn hồ sơ đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá; chuyển kết quả cho tổ chức hành nghề đấu giá để triển khai công tác đấu giá và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

- Hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản lập hồ sơ cấp phép thăm dò, phê duyệt trữ lượng khoáng sản, phê duyệt chủ trương đầu tư, thiết kế cơ sở, cấp giấy phép khai thác khoáng sản, các

thủ tục về môi trường, chuyển mục đích sử dụng rừng, đất rừng và thuê đất theo quy định.

- Trong vòng 24 ngày, kể từ ngày giấy phép khai thác khoáng sản có hiệu lực, tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

- Định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

- Lưu trữ quản lý hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản và hồ sơ quyết toán kinh phí phục vụ công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Sở Tư pháp

- Tham gia góp ý vào dự thảo hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản của các khu vực khoáng sản đưa ra đấu giá; cử cán bộ tham gia Tổ liên ngành xét chọn hồ sơ đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật có liên quan trong hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

3. Sở Tài chính

- Tham gia góp ý vào dự thảo hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản của các khu vực khoáng sản đưa ra đấu giá và cử cán bộ tham gia Tổ liên ngành xét chọn hồ sơ đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Thẩm định dự toán kinh phí tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản do Sở Nông nghiệp và Môi trường lập, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Hướng dẫn đơn vị trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện các thủ tục đầu tư theo quy định; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư đối với Nhà đầu tư là đơn vị trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện dự án đầu tư khai thác khoáng sản theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật có liên quan trong hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

4. Các Sở: Xây dựng, Công Thương

- Tham gia góp ý vào dự thảo hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản của các khu vực khoáng sản đưa ra đấu giá; cử cán bộ tham gia Tổ liên ngành xét chọn hồ sơ đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật có liên quan trong hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

5. Thuế tỉnh

- Cử cán bộ tham gia Tổ liên ngành xét chọn hồ sơ đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Thông báo, hướng dẫn tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản nộp tiền trúng đấu giá vào ngân sách tỉnh theo quy định.

6. Công an tỉnh

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các đơn vị liên quan tham dự, giám sát đảm bảo an ninh, trật tự cho các cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật có liên quan trong hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Chỉ đạo lực lượng nắm tình hình các tổ chức, cá nhân đăng ký hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Tập trung phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý các đối tượng có hành vi thông đồng hoặc những hành vi vi phạm và làm ảnh hưởng đến quá trình thực hiện đấu giá. Kịp thời xử lý nghiêm vi phạm đồng thời tham mưu chấn chỉnh những sơ hở, thiếu sót trong công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

7. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Thông báo và đăng tải công khai kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2026 (đợt 1), các nội dung về đấu giá và kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Bình.

8. UBND phường Lý Thường Kiệt, UBND xã Thanh Lâm

- Chỉ đạo phòng chuyên môn rà soát kiểm tra lại các quy hoạch, kế hoạch của địa phương có liên quan đến các khu vực khoáng sản đưa ra đấu giá trên địa bàn theo Kế hoạch này để kịp thời báo cáo, trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, phê duyệt điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, đảm bảo không còn vướng mắc, chông lán khi Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép thăm dò khoáng sản, giấy phép khai thác khoáng sản cho tổ chức, cá nhân trúng đấu giá.

- Trong thời gian từ khi có kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản đến thời điểm bàn giao khu vực khoáng sản cho tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản để thực hiện khai thác khoáng sản, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Lý Thường Kiệt; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thanh Lâm chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép hoặc sử dụng đất sai mục đích tại khu vực có khoáng sản đã đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan thực hiện thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và các thủ tục về đất đai theo thẩm quyền, tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản có mặt bằng để thực hiện dự án khai thác khoáng sản theo quy định.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức triển khai thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo Kế hoạch này.

9. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

- Thực hiện việc đấu giá tài sản theo nguyên tắc, trình tự, thủ tục quy định tại Luật Đấu giá tài sản.

- Ban hành Quy chế đấu giá theo quy định tại Điều 34 Luật Đấu giá tài sản năm 2016; khoản 20 Điều 1 Luật số 37/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Thực hiện niêm yết Quy chế đấu giá tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, nơi tổ chức phiên đấu giá và thông báo công khai Quy chế đấu giá trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia đồng thời thông báo công khai việc đấu giá theo quy định tại Điều 57 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và khoản 37 Điều 1 Luật số 37/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản.

- Tổ chức phiên đấu giá liên tục theo đúng thời gian, địa điểm đã thông báo, trừ trường hợp bất khả kháng.

- Thu, quản lý, sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ, quy định theo đúng Luật Đấu giá tài sản; các quy định của pháp luật có liên quan và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

10. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

Thực hiện đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về đấu giá quyền khai thác khoáng sản và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời có văn bản báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét, giải quyết./.

Phụ lục**DANH MỤC KHU VỰC CÓ KHOÁNG SẢN NHÓM II ĐỀ ĐẦU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH BÌNH NĂM 2026 (ĐỢT 1)**

I. Tọa độ, diện tích khu vực khai thác khoáng sản tại mỏ đá vôi làm vôi T34 núi Mố Bo, xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm nay là xã Thanh Lâm, tỉnh Ninh Bình

Tên điểm	Hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 105 ⁰ , múi chiếu 6 ⁰		Diện tích (ha)	Hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 105 ⁰ , múi chiếu 3 ⁰		Diện tích (ha)
	X(m)	Y(m)		X(m)	Y(m)	
1	2.259.621	591.512	9,64 (chưa thăm dò, đánh giá trữ lượng mỏ)	2.260.299,16	591.539,46	9,63 (chưa thăm dò, đánh giá trữ lượng mỏ)
2	2.259.752	591.867		2.260.430,20	591.894,57	
3	2.259.466	591.963		2.260.144,11	591.990,60	
4	2.259.393	591.670		2.260.071,09	591.697,51	

II. Tọa độ, diện tích khu vực khai thác khoáng sản tại mỏ đá vôi làm vôi Thung Canh Nội 1, xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng nay là phường Lý Thường Kiệt, tỉnh Ninh Bình

Tên điểm	Hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 105 ⁰ , múi chiếu 6 ⁰		Diện tích (ha)
	X(m)	Y(m)	
1	2.267.517	588.453	32,70 (chưa thăm dò, đánh giá trữ lượng mỏ)
2	2.267.520	588.864	
3	2.267.154	588.819	
4	2.266.863	588.011	
5	2.266.981	587.932	
<i>(Tọa độ, diện tích khu vực khai thác khoáng sản theo Quyết định số 1626/QĐ-TTg ngày 15/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ)</i>			
Tên điểm	Hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 105 ⁰ , múi chiếu 3 ⁰		Diện tích (ha)
	X(m)	Y(m)	
1	2.268.197,36	588.489,26	32,45 (chưa thăm dò, đánh giá trữ lượng mỏ)
2	2.268.200,28	588.890,37	
3	2.267.834,56	588.845,82	
4	2.267.543,07	588.037,77	
5	2.267.661,32	587.958,25	
<i>(Tọa độ, diện tích khu vực khai thác khoáng sản đã được điều chỉnh một điểm nằm trong khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khai thác khoáng sản tại Quyết định số 1388/QĐ-TTg ngày 27/06/2025 của Thủ tướng Chính phủ)</i>			